

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TDT THỦ ĐÔ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TDT THỦ ĐÔ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TDT CAPITAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TDT CAPITAL., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108048670

3. Ngày thành lập: 06/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3, ngõ 208 Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913 097 188

Fax:

Email: daututdtthudo@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
2.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
3.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che ...;	9329
4.	Bán buôn tổng hợp	4690
5.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
6.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
7.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa ô tô	4520
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659

10.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
11.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
12.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
13.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789
14.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
15.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
16.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
17.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
18.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý	4610
20.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
21.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
22.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
23.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
24.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
25.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
26.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh lữ hành nội địa, Kinh doanh lữ hành quốc tế (Điều 43 Luật du lịch năm 2005)	7912
27.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
28.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

29.	Phá dỡ	4311
30.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
32.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
33.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: - Sản xuất mỹ phẩm	2023
34.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
35.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao Chi tiết: - Sản xuất bê tông trộn sẵn và bê tông khô	2395
36.	Đóng thuyền, xuống thể thao và giải trí	3012
37.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
38.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
39.	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510
40.	Bán buôn thực phẩm	4632
41.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649
42.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
43.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
44.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
45.	Xây dựng công trình công ích	4220
46.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu; Các xưởng hoá chất. - Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống....; Đập và đê.	4290

47.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc; + Thử độ ẩm và các công việc thử nước; + Chống ẩm các toà nhà; + Chôn chân trụ; + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất; + Uốn thép + Xây gạch và đặt đá; + Lợp mái bao phủ toà nhà; + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng; + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp	4390
48.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); - Bán buôn xe có động cơ khác: + Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả xe chuyên dụng như xe cứu thương; + Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ-moóc và bán rơ-moóc; + Ô tô chuyên dụng: xe chở rác, xe quét đường, xe phun nước, xe trộn bê tông...	4511
49.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt, thép	4662
50.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663

51.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói lợp mái; Bán lẻ đá, cát, sỏi.	4752
52.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
53.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác: săm, lốp, ốc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô và xe có động cơ khác...; - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4530
54.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
55.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
56.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
57.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
58.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
59.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng	4933
60.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc	7110

61.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
62.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ vải trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh: Len, sợi; Nguyên liệu chính để làm chăn, thảm thêu hoặc đồ thêu; Đồ kim chỉ: kim, chỉ khâu...	4751
63.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn bất động sản (Điều 3 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014)	6820
64.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
65.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
66.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
67.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
68.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại năm 2005)	8299
69.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
70.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá	8610
71.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng taxi	4931
72.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
73.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
74.	Đại lý du lịch	7911
75.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
76.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
77.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
78.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
79.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
80.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
81.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

82.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh; + Bán lẻ đồ dùng gia đình khác bằng gỗ, song mây, tre, cói đan; + Bán lẻ dao, kéo, dụng cụ cắt gọt, đồ dùng nhà bếp; + Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt...không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng.	4759
83.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
84.	Quảng cáo	7310
85.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: - Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: + Tấm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau); + Làm dưới dạng rời. - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự; - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
86.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
87.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê ô tô	7710
88.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	1629

89.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: - Sản xuất ga y học và công nghiệp vô cơ dạng lỏng hoặc nén; - Sản xuất các sản phẩm thơm tổng hợp.	2011
90.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
91.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620

6. Vốn điều lệ: 18.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ VĂN TRUNG	Tổ 38, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	33,333	013457862	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	33,333		
2	NGUYỄN VIỆT DŨNG	Tổ 37, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	33,333	013010966	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	33,333		
3	ĐINH ĐỨC THỌ	Tổ 29, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	33,334	013333433	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	33,334		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐINH ĐỨC THỌ

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 05/11/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013333433

Ngày cấp: 13/08/2010

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 29, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 3, ngõ 208 Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội